

Số: 190 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành
chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa,
Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số
35/TTr-SVHTT ngày 09 tháng 01 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 và Quyết định số 3244/QĐ-UBND ngày 5 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 3. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm rà soát, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ đối với các thủ tục hành chính được chuẩn hóa về tên thủ tục hành chính và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục hành chính mới ban hành theo các nội dung công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT Tin học-Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K1, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (103 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
I	Lĩnh vực: Di sản văn hóa								
1	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia 2.001631.000.00.00.H08	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục đăng ký, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao cấp Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	-	Toàn trình	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Văn hóa-	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Thông tin. - Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương 1.003838.000.00.00.H08	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	-	Toàn trình	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ.	-	-
3	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt	15 ngày làm việc kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ	-	Một phần:	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	động bảo tàng ngoài công lập 2.001613.000.00.00.H08	nhận được hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.		- Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.		ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ.		
4	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập 1.003793.000.00.00.H08	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009.	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ.		
5	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp 2.001591.000.00.00.H08	Không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ. - Quyết định số	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							86/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia 1.003738.000.00.00.H08	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ. - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19 tháng 02 năm	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							2004 của Bộ VHTT hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.		
7	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích 1.003646.000.00.00.H08	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp một phần hồ sơ trực tuyến	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2010	-	Cấp tỉnh, cấp Trung ương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		Văn hóa và Thể thao quyết định việc gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan					của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		công nhận bảo vật quốc gia							
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật 1.003835.000.00.00.H08	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định việc gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp một phần hồ sơ trực tuyến	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ. - Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	Cấp tỉnh; cấp Trung ương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định cổ vật thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật. - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật 1.001106.000.00.00.H08	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật 1.001123.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.	-	-
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích 1.001822.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							của Chính phủ. -		
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích 1.002003.000.00.00.H08	- Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp cấp lại Chứng chỉ hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới.							
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích 1.003901.000.00.00.H08	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ. - Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							ban nhân dân tỉnh.		
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích 2.001641.000.00.00.H08	- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới (8 ngày làm việc, kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ. - Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		nhận đủ hồ sơ hợp lệ)							
II	Lĩnh vực: Điện ảnh (01 TTHC)								
15	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp một phần hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	Chưa quy định	Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022.	Thủ tục ban hành mới	Cấp tỉnh
III	Lĩnh vực: Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm (12 TTHC)								
16	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) 1.001833.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
17	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.001809.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ. - Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	-	-
18	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ 1.001778.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.	-	-
19	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng 1.001755.000.00.00.H08	- Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Đối với các công trình tượng đài, tranh hoành tráng phải có ý	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		kiến của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch, thời hạn cấp giấy phép không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.					Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
20	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.001738.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.	-	Cấp tỉnh
21	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.001704.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. - Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
22	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.001671.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. - Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	-	-
23	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại 1.001229.000.00.00.H08	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa và Thể thao gửi văn bản yêu cầu tổ chức bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa và Thể thao trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao cấp giấy phép triển lãm. - Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản trả lời.							
24	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại 1.001211.000.00.00.H08	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa và Thể thao gửi	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành	-	Toàn trình	-	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		văn bản yêu cầu cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa và Thể thao trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm; - Trong thời	phố Quy Nhơn						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do; - Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản trả lời.							
25	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại 1.001191.000.00.00.H08	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa và Thể thao gửi văn bản yêu cầu tổ chức bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		05 ngày làm việc. Sở Văn hóa và Thể thao trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		do. - Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản trả lời.							
26	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần	Trung tâm Phục vụ hành chính	-	Toàn trình	-	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	phương không vì mục đích thương mại 1.001182.000.00.00.H08	điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa và Thể thao gửi văn bản yêu cầu cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm. Cá nhân nước ngoài bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa và Thể thao trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng	công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn				của Chính phủ.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		ý điều chỉnh nội dung triển lãm; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do; - Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao;							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản trả lời.							
27	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại 1.001147.000.00.00.H08	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu Sở Văn hóa và Thể thao không có văn bản trả lời thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo;	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		- Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thông báo, Sở Văn hóa và Thể thao không có ý kiến trả lời bằng văn bản thì tổ chức được tổ chức triển lãm							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		theo các nội dung đa thông báo.							
IV Lĩnh vực: Nghệ thuật biểu diễn (04 TTHC)									
28	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương) 1.009397.000.00.00.H08	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	X	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến.	* Phí thẩm định Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật: - Đến 50 phút, mức thu phí: 1.500.000 đồng/chương trình, vở diễn. - Từ 51 đến 100 phút, mức thu phí: 2.000.000 đồng/chương trình, vở diễn. - Từ 101 đến 150 phút, mức thu phí: 3.000.000 đồng/chương trình, vở diễn. - Từ 151 đến 200	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						phút, mức thu phí: 3.500.000 đồng/chương trình, vở diễn. - Từ 201 phút trở lên, mức thu phí: 5.000.000 đồng/chương trình, vở diễn. * Trường hợp miễn phí Miễn phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia. Chương trình Phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia theo quy định tại Thông tư số			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						288/2016/TT BTC bao gồm: các hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, kỷ niệm ngày quốc khánh các nước tại Việt Nam; tổ chức nhân chuyển thăm của lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam; kỷ niệm ngày sinh nhật của một số lãnh tụ các nước tại Việt Nam hoặc nhân kỷ niệm sự kiện đặc biệt của nước ngoài được tổ chức tại Việt Nam.			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						<i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>			
29	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương) 1.009398.000.00.00.H08	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.	-	Cấp tỉnh
30	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu 1.009399.000.00.00.H08	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
31	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu 1.009403.000.00.00.H08	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.	-	-
V	Lĩnh vực: Văn hóa cơ sở								
32	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh 1.003676.000.00.00.H08	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ.	-	Cấp tỉnh
33	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh 1.003654.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ.	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		theo nội dung đã thông báo.							
34	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh 1.001029.000.00.00.H08	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến.	* Phí thẩm định - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ. - Nghị định 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						đồng/giấy. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>			
35	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường 1.001008.000.00.00.H08	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến.	* Phí thẩm định - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 15.000.000 đồng/giấy; - Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 10.000.000 đồng/giấy. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
36	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh 1.000963.000.00.00.H08	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến.	* Phí thẩm định - Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đa được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
37	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường 1.000922.000.00.00.H08	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến.	* Phí thẩm định Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy. (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-	-
38	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng-rôn 1.004650.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	X	Toàn trình	-	- Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ. - Thông tư số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
			Bộ phận một cửa thuộc UBND thành phố Quy Nhơn				10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 2997/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh.		
39	Tiếp nhận Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo 1.004645.000.00.00.H08	05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. - Quyết định số 2997/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh. - Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021.	-	-
			Bộ phận một cửa thuộc UBND thành phố Quy Nhơn						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
40	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam 1.004639.000.00.00.H08	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	* Lệ phí 3.000.000 đồng/Giấy phép (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính	-	Cấp tỉnh
41	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	* Lệ phí 1.500.000 đồng/Giấy phép (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	1.004666.000.00.00.H08		Trung, thành phố Quy Nhơn				của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính - Thông tư số 35/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	Cấp tỉnh
42	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam 1.004662.000.00.00.H08	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà	-	Toàn trình	* Lệ phí 1.500.000 đồng/Giấy phép (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
			Trung, thành phố Quy Nhơn				của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính.	-	Cấp tỉnh
VI	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa (04 TTHC)								
43	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa và Thể thao 1.003784.000.00.00.H08	- 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với văn hóa phẩm	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ. - Nghị định số 22/2022/NĐ-CP ngày 25/3/2022 của Chính phủ. - Thông tư số 07/2012/TT-	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		là phim. - Trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản nêu rõ lý do. Thời gian giám định văn hóa phẩm nhập khẩu tối đa không quá 12 ngày làm việc.					BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
44	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh 1.003743.000.00.00.H08	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá 15 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Trả kết quả trực tuyến	-	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ. - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
45	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh 2.001496.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	* Phí thẩm định 1. Đối với tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tranh: - Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 270.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đồng/tác phẩm/lần	- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính .- Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						thẩm định, tối đa không quá 15.000.000 đồng 2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh: - Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định; - Từ tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm thứ 49: 90.000 đồng/ tác phẩm/ lần thẩm định. - Từ tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>			
46	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127	-	Toàn trình	* Phí thẩm định Đối với các sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập	- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	1.003560.000.00.00.H08		Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn			khẩu dưới đây thì mức thu như sau: 1. Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau: a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: - Đối với bản ghi âm: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). - Đối với bản ghi hình:	trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						300.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 200.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/chương			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đồng/chương trình. - Đối với bản ghi hình: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 75.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						quá 9.000.000 đồng/chương trình. 2. Chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác; chương trình nghệ thuật biểu diễn sau khi thẩm định không đủ điều kiện cấp giấy phép thì không được hoàn trả số phí thẩm định đã nộp. <i>(Thu trong quá trình giải quyết hồ sơ)</i>			
VII	Thư viện (03 TTHC)								
47	Thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà	-	Một phần - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	vụ người Việt Nam 1.008895.000.00.00.H08		Trung, thành phố Quy Nhơn		tuyển		của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
48	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam 1.008896.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến;	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	Cấp tỉnh
49	Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành	-	Toàn trình	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	ngoài có phục vụ người Việt Nam 1.008897.000.00.00.H08		phố Quy Nhơn				của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
VIII	Lĩnh vực: Gia đình (12 TTHC)								
50	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.005441.000.00.00.H08	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
51	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.001420.000.00.00.H08	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	Cấp tỉnh
52	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.001407.000.00.00.H08	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
53	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 2.001414.000.00.00.H08	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-		-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
54	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.000919.000.00.00.H08	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	Cấp tỉnh
55	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) 1.000817.000.00.00.H08	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
56	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình (1.000454.000.00.00.H08)	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	-
57	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình 1.000433.000.00.00.H08	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	-
58	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia	07 ngày làm việc kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ		Một phần:		- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	đình 1.000379.000.00.00.H08	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	- Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	02/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		-
59	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình 1.000104.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết	-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
			Trung, thành phố Quy Nhơn		quả trực tuyến.		04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
60	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình 2.000022.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
61	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình 1.003310.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến.	-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							- Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
IX	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (01 TTHC)								
62	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ 1.004723.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	- Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BVHTTDL-BCA ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Công an. - Thông tư số 30/2012/TT-BCA ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Bộ Công an. - Thông tư số 06/2015/TT-BVHTTDL ngày 08/7/2015 của Bộ trưởng Bộ	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
X	Thi đua, khen thưởng (06 TTHC)								
63	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”	- Theo thời gian quy định trong Kế hoạch được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành trước mỗi đợt xét tặng. - Danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” được xét tặng và công bố 03 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ. - Nghị định 40/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ	Thủ tục mới ban hành	Cấp tỉnh, Trung ương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
64	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”	- Theo thời gian quy định trong Kế hoạch được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành trước mỗi đợt xét tặng. - Danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” được xét tặng và công bố 03 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Nghị định số 89/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ. - Nghị định 40/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ	Thủ tục ban hành mới	Cấp tỉnh, Trung ương
65	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Căn cứ theo Kế hoạch xét tặng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày	Thủ tục ban hành mới	Cấp tỉnh, Trung ương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							16 tháng 11 năm 2013. - Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.		
66	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Căn cứ theo Kế hoạch xét tặng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013. - Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.	Thủ tục mới ban hành	Cấp tỉnh, Trung ương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
67	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật	- Theo thời gian quy định trong Kế hoạch được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành trước mỗi đợt xét tặng. - Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật được xét tặng và công bố 05 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ. - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ	Thủ tục ban hành mới	Cấp tỉnh, trung ương
68	Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật	Theo thời gian quy định trong Kế hoạch được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành trước mỗi đợt xét tặng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy	-	Một phần: Nộp hồ sơ trực tuyến	-	- Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ. - Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.	Thủ tục ban hành mới	Cấp tỉnh, Trung ương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		- Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật được xét tặng và công bố 05 năm một lần, vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.	Nhon				- - Nghị định số 11/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ		
X	Lĩnh vực: Thẻ dục thể thao (35 TTHC)								
69	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp 1.002445.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						<i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
70	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao 1.002396.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp lần đầu: Trường hợp kinh doanh từ 02 môn thể thao trở lên bằng mức thu kinh doanh 01 môn 1.000.000 đồng và cộng thêm 300.000 đồng/01 môn thể thao tính từ môn thể thao thứ 2 trở lên nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000 đồng/giấy chứng nhận. - Cấp lại do bổ sung danh mục	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						hoạt động thể thao: 400.000 đồng/môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000 đồng/giấy chứng nhận. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	29/4/2019 của Chính phủ - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh .		
71	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận 1.003441.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định 500.000 đồng/ giấy chứng nhận <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							29/4/2019 của Chính phủ. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
72	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng 1.000983.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định 100.000 đồng/giấy chứng nhận (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của		-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Ủy ban nhân dân tỉnh.		
73	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức 1.002022.000.00.00.H08	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018.	-	Cấp tỉnh
74	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức 1.002013.000.00.00.H08	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Toàn trình	-	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018.	-	Cấp tỉnh
75	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 1.001782.000.00.00.H08	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng,	-	Toàn trình	-	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Thông tư số	-	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
			thành phố Quy Nhơn				16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
76	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga 1.000953.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
77	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf 1.000936.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018 - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 3661/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh		
78	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông 1.000920.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018 - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
79	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo 1.001195.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
80	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ đối với môn Karate 1.000904.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí:	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
					tuyển	100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
81	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn 1.000883.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng:	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
					toán trực tuyến	mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
82	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker 1.000863.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến;	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
			Quy Nhơn		- Thanh toán trực tuyến	hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
83	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn 1.000847.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng,	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
			thành phố Quy Nhơn		tuyển; - Thanh toán trực tuyến	cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
84	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	1.000830.000.00.00.H08		Trung, thành phố Quy Nhơn		quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng (<i>Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ</i>)	- dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
85	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ:	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến;	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	1.000814.000.00.00.H08		127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn		- Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
86	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	thẩm mỹ 1.000644.000.00.00.H08		(địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn		tuyển; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
87	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính	-	Một phần: - Nộp hồ	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	đối với môn Judo 1.000842.000.00.00.H08	hợp lệ	công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn		sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
88	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	07 ngày làm việc, kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ	-	Một phần:	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng	- Luật thể dục, thể thao số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness 1.005163.000.00.00.H08	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn		- Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
89	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng 2.002188.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Ủy ban nhân dân tỉnh.		
90	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí 1.000594.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
91	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh 1.000560.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							- Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
92	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam 1.000544.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
93	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển 1.001213.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	Thể thao và Du lịch. số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 17/2018/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2018 của Bộ	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							trường Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
94	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá 1.000518.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
95	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt 1.000501.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng (Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
96	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin 1.000485.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số 20/2018/TT-	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							BVHTTDL ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
97	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí 1.005357.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số		-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							21/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
98	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng sút thể thao 1.001801.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ - Thông tư số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						<i>hồ sơ)</i>	31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
99	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném 1.001500.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						<i>hồ sơ)</i>	- Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
100	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu 1.005162.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có</i>	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						<i>kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	phủ. - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
101	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao 1.001517.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						<i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
102	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ 1.001527.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định -Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí:	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						500.000 đồng (<i>Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ</i>)	36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ. - Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
103	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao 1.001056.000.00.00.H08	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	* Phí thẩm định - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy - Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; - Trường hợp cấp lại do thay	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019. - Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.		
	Tổng cộng: 103 TTHC								

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (15 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
I	Lĩnh vực: Văn hóa cơ sở (06 TTHC)								
1.	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ	05 ngày làm việc kể từ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần:	* <i>Phí thẩm định</i> - Tại các thành phố,	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp) 1.000903.000.00.00.H08	ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định			- Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đồng/giấy. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>	ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ. - Nghị định 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
2.	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp) 1.000831.000.00.00.H08	hồ sơ hợp lệ			sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến; - Thanh toán trực tuyến	thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Mức thu phí thẩm	năm 2019 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
						định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy. <i>(Thu sau khi có kết quả giải quyết hồ sơ)</i>			
3.	Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm 2.000440.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ. - Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh.	-	-
4.	Xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa 1.000933.000.00.00.H08	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ. - Quyết định số 25/2021/QĐ-	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
		ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua – khen thưởng theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả Hội đồng thi đua - khen thưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa.					UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
5.	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện 1.003645.000.00.00.H08	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.	-	-
6.	Thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện 1.003635.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được văn bản thông báo	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	-	Toàn trình	-	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.	-	-
II	Lĩnh vực: Thư viện (03 TTHC)								
7.	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng 1.008898.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
8.	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng 1.008899.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-	-
9.	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	-	Toàn trình	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019.	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
	sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng 1.008900.000.00.00.H08						- Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
III	Lĩnh vực: Gia đình (06 TTHC)								
10.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) 1.003243.000.00.00.H08	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 02/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
11.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) 1.003226.000.00.00.H08	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
12.	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) 1.003185.000.00.00.H08	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
13.	Cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) 1.003140.000.00.00.H08	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
14.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) 1.003103.000.00.00.H08	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-	-
15.	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện) 1.001874.000.00.00.H08	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	- Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được chuẩn hóa	TTHC liên thông
	Mã số								
							hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 23/2014/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
TỔNG CỘNG: 15 TTHC									

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (07 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung chuẩn hóa	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số								
I	Lĩnh vực: Văn hóa cơ sở (03 TTHC)								
1.	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm 1.000954.000.00.00.H08	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận một cửa cấp xã	-	Toàn trình	-	-	- Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ.	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung chuẩn hóa	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số								
								- Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh	
2.	Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa 1.001120.000.00.00.H08	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen	Bộ phận một cửa cấp xã	-	Toàn trình	-	-	- Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ. - Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh	-
3.	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã 1.003622.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo	Bộ phận một cửa cấp xã	-	Toàn trình	-	-	- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ	-
II	Lĩnh vực: Thư viện (03 TTHC)								
4.	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp xã	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực	-	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019.	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung chuẩn hóa	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số								
	(1.008901.000.00.00.H08)				tuyển; - Trả kết quả trực tuyến			- Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
5.	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng 1.008902.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp xã	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung chuẩn hóa	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số								
								2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
6.	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng 1.008903.000.00.00.H08	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ	Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	-	Một phần: - Nộp hồ sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến	-	-	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	-
III	Lĩnh vực: Thể dục Thể thao (01 TTHC)								
7.	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở 2.000794.000.00.00.H08	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bộ phận một cửa cấp xã	-	Một phần: - Nộp hồ	-	-	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVCTT	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung chuẩn hóa	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số								
		hồ sơ hợp lệ			sơ trực tuyến; - Trả kết quả trực tuyến			ngày 29 tháng 11 năm 2006. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi. - Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.	
TỔNG CỘNG: 07 TTHC									